

UBND TỈNH LÂM ĐỒNG
SỞ NGOẠI VỤ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /SNgV-QLBG
V/v thông tin số liệu đường biên,
mốc giới theo phạm vi đơn vị
hành chính cấp xã mới

Lâm Đồng, ngày tháng 12 năm 2025

Kính gửi:

- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh;
- Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy;
- Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh;
- Công an tỉnh;
- Văn phòng Tỉnh ủy;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Ban Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh;
- Các sở, ban, ngành thuộc tỉnh;
- Các tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh;
- Hội Hữu nghị Việt Nam - Campuchia tỉnh;
- Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu.

Thực hiện Công văn số 8910/BNG-UBBG, ngày 10 tháng 12 năm 2025 của Bộ Ngoại giao về việc tăng cường công tác quản lý, bảo vệ biên giới trên đất liền khi thực hiện mô hình chính quyền địa phương 02 cấp; Công văn số 664/ĐĐBĐVN-BGĐG, ngày 28 tháng 6 năm 2025 của Cục Đo đạc, Bản đồ và Thông tin địa lý Việt Nam về việc cập nhật số liệu đường biên, mốc giới trên tuyến biên giới Việt Nam - Campuchia sau sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh.

Sở Ngoại vụ thông tin đến các cơ quan, đơn vị về số liệu đường biên, mốc giới và cọc dấu theo phạm vi đơn vị hành chính cấp xã để sử dụng trong công tác quản lý nhà nước và tuyên truyền biên giới, lãnh thổ quốc gia. Cụ thể như sau:

1. Đoạn biên giới tỉnh Lâm Đồng tiếp giáp với tỉnh Mondulkiri, Vương quốc Campuchia:

Đoạn biên giới tiếp giáp	Chiều dài đường biên giới (km)				Số lượng	
	Đất liền	Sông suối	Chưa phân giới từ mốc 55/8-60/1	Tổng	Cột mốc	Cọc dấu
Từ mốc 47/5 + 1165m đến mốc 60/9	7,417	107,798	25,830	141,045	184	11

2. Chiều dài đường biên giới theo phạm vi hành chính các xã:

Stt	Tên xã	Đoạn biên giới	Chiều dài đường biên giới (km)			Số lượng	
			Đất liền	Sông suối	Tổng	Cột mốc	Cọc dấu
1	Đắk Wil	Từ mốc 47/5 + 1165m đến mốc 48/2 + 07m		13,446	13,446	15	
2	Thuận An	Từ mốc 48/2 + 07m đến mốc 50/4 + 999m		60,107	60,107	41	
3	Thuận Hạnh	Từ mốc 50/4 + 999m đến mốc 54/5 + 155m	1,919	21,275	23,194	25	
4	Tuy Đức	Từ mốc 54/5 + 155m đến mốc 55/3 + 415m	2,609	0,620	3,229	5	6
5	Quảng Trục	Từ mốc 55/3 + 415m đến mốc 60/9	2,889	12,350	41,069 (Chưa phân giới: 25,830 từ mốc 55/8 - 60/1)	14	5

Kính thông báo đến các cơ quan, đơn vị được biết./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND tỉnh (b/c);
- Lãnh đạo Sở;
- Các Phòng chuyên môn thuộc Sở;
- Lưu: VT, QLBG (Phi).

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Trần Thanh Hoài